

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 20/BC-HĐQT

Lạng sơn, ngày 28 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(06 tháng đầu năm 2025 - bản đầy đủ)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần du lịch và Xuất nhập khẩu Lạng sơn
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01A Đường Nguyễn Thái Học, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng sơn, tỉnh Lạng Sơn
- Điện thoại: 0253 814 848 Fax: Website : www.Tocolimexlangson.com
- Vốn điều lệ: 39.579.000.000đ
- Mã chứng khoán (nếu có): DXL
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 29/06/2025

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	18-NQ/ĐHĐCĐ	29/06/2025	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Kim Thảo	Chủ tịch Hội đồng quản trị	10/6/2022	
2	Đậu Trường Sinh	Thành viên Hội đồng quản trị	10/6/2022	
3	Vũ Mộng Nương	Thành viên hội đồng quản trị không điều hành	10/6/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

06 tháng đầu năm 2025 Hội đồng quản trị tổ chức được 05 cuộc họp, cụ thể như sau

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Kim Thảo	5/5	100%	
2	Đậu Trường Sinh	5/5	100%	
3	Vũ Mộng Nương	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Ban giám đốc Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình Hội đồng quản trị công ty xem xét trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Ban giám đốc đã triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 trong toàn công ty. Ban giám đốc đã chủ động cùng trưởng các chi nhánh xây dựng các chiến lược, phương án kinh doanh phù hợp với đơn vị. Nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ, phát triển các sản phẩm mới như các loại rượu nhẹ từ 22^o đến 26^o, những món ăn mới, những tour du lịch phù hợp với từng nhóm khách hàng, bên cạnh đó ký kết hợp tác kinh doanh với những khách hàng bằng hình góp vốn bằng mặt bằng thu lợi nhuận. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống cháy nổ luôn được thực hiện tốt. Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động, đảm bảo về việc làm, tiền lương, đóng các chế độ bảo hiểm cho người lao động đầy đủ; tạo điều kiện về vật chất và tinh thần cho tổ chức công đoàn, tổ chức Đảng hoạt động đúng chức năng và nhiệm vụ của tổ chức mình. Công ty tham gia các hoạt động công đồng do địa phương, các hiệp hội trên địa bàn phát động trong khả năng của đơn vị.

Kết quả kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2025 như sau: về doanh thu: 9.486.535.000, đạt 39,22% kế hoạch năm; về lợi nhuận: âm 566.365.110đ.

Lý do lợi nhuận âm: Công ty thực hiện khấu hao nhanh chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định (tháng 4 năm 2024 công ty đầu tư cải tạo sửa chữa lớn tổng thể khách sạn Hoa Sim, kinh phí trên 5,7 tỷ đồng, theo quy định có thể khấu hao tài sản cố định trong khoảng 7 đến 8 năm, tuy nhiên công ty thực hiện khấu hao trong 03 năm).

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	02/01/2025	Biên bản v/v chuyển tiền từ quỹ phúc lợi sang quỹ khen thưởng
2	03/BB-HĐQT	14/03/2025	Biên bản họp thông qua nội dung chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
3	04/NQ-HĐQT	14/03/2025	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
4	05/QĐ-HĐQT	14/03/2025	Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
5	06/BB-HĐQT	04/04/2025	Biên bản họp về giải quyết đơn xin thôi việc của Ông Lê Văn Do và bổ nhiệm kế toán trưởng, trưởng phòng tài chính – KHTH công ty
6	07/NQ-HĐQT	04/04/2025	Nghị quyết miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính – KHTH công ty

7	08/NQ-HĐQT	04/04/2025	Nghị quyết bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính – KHTH công ty
8	09/QĐ-HĐQT	04/04/2025	Quyết định v/v giải quyết nghỉ thôi việc đối với Ông Lê Văn Do – kế toán trưởng kiêm trưởng phòng – TCKH công ty.
9	10/QĐ-HĐQT	04/04/2025	Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng kiêm trưởng phòng – TCKH công ty.
10	11/BB-HĐQT	14/04/2025	Biên bản họp về giải thể nhà hàng Nam Kai
11	12/NQ-HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết giải thể nhà hàng Nam Kai
12	13/QĐ-HĐQT	14/04/2025	Quyết định giải thể nhà hàng Nam Kai
13	14/BB-HĐQT	24/05/2025	Biên bản họp v/v thông qua tại liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và chốt thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
14	14a/QĐ-HĐQT	24/05/2025	QĐ bổ sung thành viên Ban tổ chức đại hội, ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Đỗ Thu Huyền	Trưởng ban	10/6/2022	Đại học Tài chính kế toán
2	Bé Thị Thu Hương	Thành viên	10/6/2022	Cao đẳng lao động xã hội
3	Nguyễn Mai Thương	Thành viên	10/6/2022	Học viện ngoại giao

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Thu Huyền	01/01	100%	100%	
2	Bé Thị Thu Hương	01/01	100%	100%	
3	Nguyễn Mai Thương	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông .

Hội đồng quản trị đã chuẩn bị đầy đủ các văn kiện và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo quy định, sau Đại hội đã triển khai kịp thời Nghị quyết Đại hội đến Ban giám đốc thực hiện. Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp triển khai các hoạt động của công ty lãnh đạo, chỉ đạo Tổng giám đốc công ty triển khai thực hiện kịp thời. Các thành viên hội đồng quản trị đều tham gia các cuộc họp đầy đủ, nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị được chuẩn bị chu đáo, có trọng tâm, sau cuộc họp ban hành nghị quyết thực hiện. Thành viên Ban kiểm soát được mời dự các cuộc họp của hội đồng quản trị. Chế độ thông tin báo cáo và công bố thông tin kịp thời, đúng quy định.

Ban giám đốc điều hành công ty chủ động xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 trình Hội đồng quản trị. Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên, Ban giám đốc đã triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đến toàn thể công ty. Thực hiện quản lý điều hành đúng quy định của pháp luật, việc làm, thu nhập của người lao động ổn định, đóng đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động và nộp ngân sách nhà nước đúng quy định. Chế độ hạch toán kế toán đúng quy định hiện hành.

Các cổ đông của Công ty được mời tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đúng quy định, cổ đông trực tiếp đến dự đại hội hoặc ủy quyền dự đại hội theo quy định của Điều lệ công ty. Cổ đông thực hiện mua, bán cổ phần giao dịch trên sàn chứng khoán theo quy định. Các cổ đông lớn mua, bán cổ phần đều báo cáo công ty theo quy định và Công ty thực hiện công bố thông tin đối với những cổ đông phải công bố thông tin.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát luôn được Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty và trưởng các đơn vị trực thuộc tạo điều kiện thuận lợi và thường xuyên phối hợp chặt chẽ để thực hiện việc giám sát mọi hoạt động của công ty trong quản lý điều hành, công tác hạch toán kế toán và hoạt động sản xuất kinh doanh tất cả điều vì lợi ích chung của công ty để thực hiện đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đậu Trường Sinh	27/09/1974	Cử nhân kinh tế (Học Viện Tài chính)	Ngày tái bổ nhiệm 16/12/2024
2	Nguyễn Kim Thảo	24/02/1968		Ngày bổ nhiệm 05/07/2017

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1. Lê Văn Do	05/07/1974	Đại học thương mại (ngành kế toán)	Ngày miễn nhiệm 04/04/2025
2. Chu Thị Len	07/01/1981	Đại học kinh tế quốc dân (ngành kế toán)	Ngày bổ nhiệm 04/04/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Kim Thảo	002c112427	Chủ tịch HĐQT, phó tổng giám đốc	020168001691 20/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 109 Ngõ Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Bầu tại đại hội	Cổ đông lớn
1.1	Nguyễn Văn Giang								- Chồng Đã chết
1.2	Nguyễn Thu Trang	002C072190		020194005771 02/01/2023 Cục CS QLHC về TTXH	Số 109 Ngõ Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	16/04/1994			- Con đẻ - Cổ đông lớn của Công ty
1.3	Nguyễn Phương Hà			020196008060 22/11/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 109 Ngõ Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	29/12/1996			Con đẻ
1.4	Công ty TNHH Thảo viên	002C101526		4900260819 Đăng ký lần đầu ngày 27/08/2007	Số 145 Đường phai vệ, P. Đồng Kinh, TP Lạng Sơn	27/08/2007		Bổ nhiệm	Là tổ chức có liên quan (Bà Nguyễn Kim Thảo là Giám đốc của Cty TNHH Thảo

									Viên)
1.5	Công ty CP đầu tư và TM Thảo Linh Lạng Sơn			4900864472 đăng ký lần đầu ngày 02/06/2020	Số 1A đường Nguyễn Thái Học, P. Chi Lăng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	06/06/2020		Bổ nhiệm	Là tổ chức có liên quan (Bà Nguyễn Kim Thảo là chủ tịch HĐQT của Công ty CP đầu tư và TM Thảo Linh Lạng Sơn)
1.6	Nguyễn Thị Thủy			081056514 05/11/2018 CA Lạng Sơn	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	24/02/1968			Mẹ đẻ
1.7	Nguyễn Văn Khôi								Bổ đề Đã chết
1.8	Nguyễn Xuân Khang			020062001076 16/04/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	24/02/1968			Anh ruột
1.9	Nguyễn Kim Thủy			033156011830 30/06/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Số 59, đường số 8, khu phố 2, Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	24/02/1968			Chị ruột
1.10	Nguyễn Kim Thoa			020165007825 17/09/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	24/02/1968			Chị ruột
1.11	Nguyễn Đức Lâm								Anh ruột Đã chết
1.12	Nguyễn Kim Nhung								Chị ruột Đã chết
1.13	Nguyễn Xuân Khiêm								Em ruột Đã chết
1.14	Trương Ngọc Dung			020164001230 16/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn				Chị dâu
1.15	Trần Ngọc Dung			020156004795 09/5/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn				Chị dâu
1.16	Lương Thị Lan			024176014335 24/6/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn				Em dâu
1.17	Nguyễn Văn Nghĩa								Bố chồng Đã chết
1.18	Đặng Thị Vinh			024133002504 03/12/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Thôn 4, Hưng Lạng, Lạng Giang, Bắc Giang				Mẹ chồng
2.	Đậu Trường Sinh	002c132676	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty, thư ký công ty	020074001662 17/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn			Bầu tại Đại hội, bổ nhiệm	Cổ đông lớn
2.1	Lương Thị Hiền			020178000131 08/2/2021 Cục cảnh sát QLHC TTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	28/02/1998			Vợ
2.2	Đậu Minh Thủy			020198000072 12/3/2021 Cục cảnh sát QLHC TTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	26/08/1998			Con đẻ
2.3	Đậu Trường Thành			020210003472 07/8/2024 Cục cảnh sát QLHC TTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	13/11/2010			Con đẻ
2.4	Đậu Văn Quang			040046001134 17/4/2021 Cục cảnh sát QLHC TTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	27/09/1974			Bổ đề

2.5	Vũ Thị Nga			035144003633 09/8/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	27/09/1974		Mẹ đẻ
2.6	Đậu Trường An			020069000197 25/3/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH.	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	27/09/1974		Anh ruột
2.7	Nông Thị Mai Anh			020176004203 09/05/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	21/11/2000		Chị dâu
2.8	Đậu Thanh Thúy			020173001752 20/4/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	P. Đông Kinh, TP Lạng Sơn	27/09/1974		Chị ruột
2.9	Trần Quốc Kiến			020072011181 09/05/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	P. Đông Kinh, TP Lạng Sơn			Anh rể
2.10	Đậu Trường Huân			020077000173 25/3/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	28/5/1977		Em ruột
2.11 2.12	Lãnh Thị Thúy Hằng			020178002669 01/12/2023 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn			Em dâu
2.13	Lương Xuân Chè			020051003315 08/5/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH.	Định Công, Hà Nội	28/02/1998		Bố Vợ
2.14	Nguyễn Thị Chinh			031155011065 09/5/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH.	Định Công, Hà Nội	28/02/1998		Mẹ vợ
2.14	Hoàng Văn Trí			020096000278 29/3/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH.	768 Trần Đăng Ninh, Hoàng Tân, Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn			Con rể
3.	Vũ Mộng Nương	002c137968	Thành viên HĐQT không điều hành	020168001672 20/01/2021 Cục CS QLHC về TTXH	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Bầu tại đại hội
3.1	Bùi Minh Bắc			020067000213 25/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Chồng
3.2	Bùi Vũ Khánh Linh			020193002055 21/04/2021 Cục CS QLHC về TTXH	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Con đẻ
3.3	Bùi Minh Quân			020095006098 09/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Con đẻ
3.4	Vũ Thanh Danh			080801075 28/03/2007 CA Lạng Sơn	168 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	31/03/1970		Em ruột
3.5	Vũ Thanh Lịch			020072008785 10/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	137 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	1972		Em ruột
3.6	Vũ Thanh Phương			081025148 23/06/2010 CA Lạng Sơn	15 Ngõ Đình Liệt, P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn	24/04/1974		Em ruột
3.7	Hoàng Anh Xuân			020174004226 26/05/2022 Cục CS QLHC về TTXH	168 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn			Em dâu
3.8	Nông Thúy			020176001580	137 Bến Bắc, P.			Em dâu

	Quỳnh			16/04/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Tam Thanh, TP Lạng Sơn				
3.9	Đoàn Thu Hà				15 Ngõ Đình Liệt, P. Vinh Trại, TP Lạng Sơn				Em dâu
3.10	Vũ Thanh Dương				137 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn				Bố đẻ Đã chết
3.11	Trần Thị Hoà				137 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn				Mẹ đẻ Đã chết
3.12	Bùi Minh Thuận				36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn				Bố chồng Đã chết
3.13	Dương Thị Hoa				36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn				Mẹ chồng Đã chết
4	Đỗ Thu Huyền	007C410159	Trưởng ban kiểm soát	020181006461 09/05/2024 Cục CS QLHC về TTXH	40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn			Bầu tại đại hội	
4.1	Đỗ Văn Hoảng			033052007538 19/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	7/2 Chu Văn An. Vinh trại- Lạng Sơn	21/12/1981			Bố đẻ
4.2	Nguyễn Kim Nhưng				7/2 Chu Văn An. Vinh trại- Lạng Sơn				Mẹ đẻ Đã chết
4.3	Đỗ Minh Huệ			020183008398 07/11/2023 Cục CS QLHC về TTXH	Phủ Lộc IV- Vinh trại – Lạng Sơn	1/10/1983			Em ruột
4.4	Bùi Sỹ Ba			040082012804 19/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Phủ Lộc IV- Vinh trại – Lạng Sơn	T11/2009			Em rể
4.5	Đỗ Thu Vân			020188007747 09/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	7/2 Chu Văn An. Vinh trại- Lạng Sơn	20/09/1988			Em ruột
4.6	Nguyễn Duy Tú			063218883. 06/08/2018. Lào Cai	TP Lào Cai- Lào Cai.	T11/2016	T07/2024		Em rể
4.7	Vi Trung Dũng			020081002259 20/04/2021 Cục CS QLHC về TTXH	40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	T01/2007			Chồng
4.8	Vi Đỗ Hoàng Anh				40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	23/3/2008			Con
4.9	Vi Đỗ Hải Phong				40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	21/07/2012			Con
4.10	Vi Toàn Thắng				40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn				Bố chồng Đã chết
4.11	Vi Thị Tươi			020154004411 24/06/2021 Cục CS QLHC về TTXH	63 Trần Hưng Đạo- Chi Lăng- Lạng Sơn	T01/2007			Mẹ chồng
4.12	Viettel Lạng Sơn – CN Tập đoàn Công nghệ Viên thông Quân đội				Đường Hùng Vương- Xã Mai Pha- TP Lạng Sơn	T07/2005		Bổ nhiệm	Tổ chức có liên quan (Bà Đỗ Thu Huyền là Giám đốc Viettel TP Lạng Sơn)
5.	Bế Thị Thu Hương	002c132636	Thành viên ban kiểm soát, người ủy quyền công bố thông tin	020179005086 09/5/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 7,Tổ 5 Khối 8, P. Đông Kinh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Bầu tại đại hội	
5.1	Chu Văn Khoa			020078012498 24/6/2021	Số 7,Tổ 5 Khối 8, P. Đông Kinh, TP	24/08/2001			Chồng

				Cục CS QLHC về TTXH	Lạng Sơn,			
5.2	Chu Tiến Đoàn			020202007118 06/9/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 7, Tổ 5 Khối 8, P. Đồng Kinh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	25/10/2002		Con đẻ
5.3	Bê Văn Hoạch			020047000143 31/03/2001 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trần Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	22/07/1979		Bố đẻ
5.4	Phạm Thị Nhân			030154005043 31/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trần Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	22/07/1979		Mẹ đẻ
5.5	Bê Thị Nga			020178000805 Ngày cấp: 21/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Khu IV Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	22/07/1979		Chị ruột
5.6	Bê Ngọc Vỹ			020082000924 31/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trần Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	09/05/1982		Em ruột
5.7	Sầm Văn Hóa			020078000648 31/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Khu IV Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	19/11/2003		Anh rể
5.8	Sái Kim Thoa			020183001071 11/06/2023 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trần Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	12/05/2006		Em dâu
5.9	Hà Thị Quỳnh			022157000869 07/02/2018 Cục CS QLHC về TTXH	Thôn 2 Xã Quảng Minh, Huyện Hải Hả, Tỉnh Quảng Ninh	24/08/2001		Mẹ chồng
5.10	Chu Văn Linh				Thôn 2 Xã Quảng Minh, Huyện Hải Hả, Tỉnh Quảng Ninh			Bố chồng Đã chết
6.	Nguyễn Mai Thương	002c105703	Thành viên BKS	020194005115 04/08/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			Bầu tại đại hội
6.1	Thái Đức Long			034088013119 07/06/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	07/12/2017		Chồng
6.2	Thái Hà Minh Trâm				Số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	19/11/2020		Con đẻ
6.3	Nguyễn Văn Quyết			033065006000 25/4/2021	29 Nguyễn Nhiễm, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng son	20/10/1994		Bố đẻ
6.4	Trịnh Tuyết Mai			020169001649	29 Nguyễn Nhiễm, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng son	20/10/1994		Mẹ đẻ
6.5	Nguyễn Hữu Phước			020200005439 26/01/2022 Cục CS QLHC về TTXH	29 Nguyễn Nhiễm, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng son	17/08/2000		Em ruột
6.6	Thái Văn Thanh			034060020943 01/09/2021	Lạc Thành Bắc, Tây Ninh, Tiền Hải, Thái Bình	07/12/2017		Bố Chồng
6.7	Hoàng Thị Liên			034163019788 01/9/2021	Lạc Thành Bắc, Tây Ninh, Tiền Hải, Thái Bình	07/12/2017		Mẹ chồng
7.	Lê Văn Do	002c132674	Kế toán trưởng	020074000417 08/04/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn		04/04/2025	Miễn nhiệm, nghỉ việc
7.1	Trần Thu Hiền			020176000501 08/4/2021	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP	12/2001		Vợ

				Cục CS QLHC về TT Xã hội	Lạng Sơn, Lạng Sơn			
7.2	Lê Thu Huyền			020303001313 Ngày cấp: 08/4/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	20/02/2003		Con đẻ
7.3	Lê Khôi Nguyễn				Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	19/04/2013		Con đẻ
7.4	Lê Xuân Toàn			020057000272 08/04/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	07/05/1974		Anh ruột
7.5	Hoàng Thị Thanh			020156000170 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Chị dâu
7.6	Lê Thị Liên			020160000170 25/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	07/05/1974		Chị ruột
7.7	Nguyễn Xuân Quý			024062000581 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	15/11/1992		Anh Rể
7.8	Lê Thị Minh			020162000324 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	07/05/1974		Chị ruột
7.9	Lê Văn Tự			020064000379 28/07/2024 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	07/05/1974		Anh ruột
7.10	Nguyễn Thị Diệp			020167003366 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	25/12/1994		Chị dâu
7.11	Hoàng Văn Thứ			024068000696 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	30/10/1998		Anh rể
7.12	Lê Thị Măng			020172000441 29/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	07/05/1974		Chị ruột
7.13	Lê Minh Hiền				Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Bố đẻ Đã chết
7.14	Hà Thị Lịch				Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Mẹ đẻ Đã chết
7.15	Trần Kiêm			020044001735 13/8/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Khu 2, Thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.			Bố vợ
7.16	Ma Thị Biệt			020148003694 18/11/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Khu 2, Thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.			Mẹ Vợ
8	Chu Thị Len		Kế toán trưởng kiểm trưởng phòng tài chính - KHTH	020181010035 26/04/2023 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	04/04/2025		Bổ nhiệm
8.1	Chu Văn Nga			Số CCCD: 020049000333 Cấp ngày: 20/04/2021.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt			Bố đẻ

				Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Nam.				
8.2	Tào Thị Oanh			Số CCCD: 037157010132 Cấp ngày: 09/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 33 Hùng Vương, Phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam				Mẹ chồng
8.3	Vũ Ngọc Quang			Số CCCD: 020078012250 Cấp ngày: 01/3/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Chồng
8.4	Vũ Ngọc Diệp			Số CCCD: 020305000550 Cấp ngày: 07/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Con đẻ
8.5	Vũ Ngọc Khánh			Số CCCD: 020309007885 Cấp ngày: 25/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Con đẻ
8.6	Vũ Hưng Phúc			Số định danh: 020218006566	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	09/01/2019.			Con đẻ
8.7	Chu Thị Vân			Số CCCD: 020174000145 Cấp ngày: 12/3/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 44/35 ngõ 80 đường Tô Thị, phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Chị gái
8.8	Chu Văn Nam			Số CCCD: 020076001818 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Anh trai
8.9	Chu Văn Bằng			Số CCCD: 020079002014 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Anh trai
8.10	Liễu Văn Chào			Số CCCD: 020062001402 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 44/35 ngõ 80 đường Tô Thị, phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Anh rể
8.11	Vĩ Thị Dung			Số CCCD:	Khối 10, Phường				Chị dâu

				020181002057 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				
8.12	Phạm Thị Năng Khiếu			Số CCCD: 020182002336 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.				Chị dâu
9.	Nguyễn Văn Thanh	002c111894		036059003760 25/04/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 7 Nguyễn Huy Tư, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	02/01/2018		Mua cổ phần	Cổ đông lớn
10.	Nguyễn Thị Thị Tú Oanh	011c090625		020169000072 22/12/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	T5 12-02 REVIERAPOINT, 584 Huỳnh Tấn Phát, quận 7, TP Hồ Chí Minh	19/11/2018		Thực hiện mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ	Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác:

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn	002c112427	Chủ tịch	020168001691	Số 109 Ngô	784.301	19,816%	

	Kim Thảo		HDQT, Phó Giám đốc	20/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			
1.1	Nguyễn Văn Giang		Chồng		Số 109 Ngõ Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Đã chết
1.2	Nguyễn Thu Trang		Con ruột	020194005771 02/01/2023 Cục CS QLHC về TTXH	Số 109 Ngõ Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	200.000	5,054%	
1.3	Nguyễn Phương Hà		Con ruột	020196008060 22/11/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 109 Ngõ Quyền. P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.4	Công ty TNHH Thảo viên	002C101526	Bà Nguyễn Kim Thảo là giám đốc của Cty TNHH Thảo Viên	4900260819 Đăng ký lần đầu ngày 27/08/2007	Số 145 Đường phai vệ, P. Đồng Kinh, TP Lạng Sơn	0	0	
1.5	Công ty CP đầu tư và TM Thảo Linh Lạng Sơn		Bà Nguyễn Kim Thảo là Chủ tịch HDQT của Cty CP TM Thảo Linh Lạng Sơn	4900864472 đăng ký lần đầu ngày 02/06/2020	Số 1A đường Nguyễn Thái Học, P. Chi Lăng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0	0	
1.6	Nguyễn Thị Thúy		Mẹ đẻ	081056514 05/11/2018 CA Lạng Sơn	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.7	Nguyễn Văn Khôi		Bố đẻ		P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Đã chết
1.8	Nguyễn Xuân Khang		Anh ruột	020062001076 16/04/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.9	Nguyễn Kim Thúy		Chị ruột	033156011830 30/06/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Số 59, đường số 8, khu phố 2, Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	0		
1.10	Nguyễn Kim Thoa		Chị ruột	020165007825 17/09/2021 Cục CS QLHC về TTXH	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.11	Nguyễn Đức Lâm		Anh ruột		P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			Đã chết
1.12	Nguyễn Kim Nhưng		Chị ruột		7/2 Chu Văn An. Vĩnh trại- Lạng Sơn			Đã chết
1.13	Nguyễn Xuân Khiêm		Em ruột		7/2 Chu Văn An. Vĩnh trại- Lạng Sơn			Đã chết
1.14	Trương Ngọc Dung		Chị dâu	020164001230 16/4/2021 Cục CS QLHC về TT xã hội	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.15	Trần Ngọc Dung		Chị dâu	020156004795 09/5/2021 Cục CS QLHC về TT xã hội	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.16	Lương Thị Lan		Em dâu	024176014335 24/6/2021 Cục CS QLHC về TT xã hội	P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
1.17	Đặng Thị Vinh		Mẹ chồng	024133002504 03/12/2022 Cục CS QLHC về TT xã hội	Thôn 4, Hưng Lạng, Lạng Giang, Bắc Giang	0		
2.	Đậu Trường Sinh	002c132676	Thành viên HDQT, Tổng giám	020074001662 17/4/2021 Cục CS QLHC về	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	590.751 CP	14,92%	

			độc	TTXH				
2.1	Lương Thị Hiền		Vợ	020178000131 08/2/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.2	Đậu Minh Thủy		Con đẻ	020198000072 12/3/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.3	Đậu Trường Thành		Con đẻ	020210003472 07/8/2024 Cục cảnh sát QLHCTTXH	551 Hùng Vương, Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.4	Đậu Văn Quang		Bố đẻ	040046001134 17/4/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.5	Vũ Thị Nga		Mẹ đẻ	035144003633 09/8/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.6	Đậu Trường An		Anh ruột	020069000197 25/3/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.7	Nông Thị Mai Anh		Chị dâu	020176004203 09/05/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.8	Đậu Thanh Thủy		Chị ruột	020173001752 20/4/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	P. Đông Kinh, TP Lạng Sơn	0		
2.9	Trần Quốc Kiên		Anh rể	020072011181 09/05/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	P. Đông Kinh, TP Lạng Sơn	0		
2.10	Đậu Trường Huân		Em ruột	020077000173 25/3/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.11	Lành Thị		Em dâu	020178002669 01/12/2023 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Mai Thành, Mai Pha, Lạng Sơn	0		
2.12	Thúy Hằng							
2.13	Lương Xuân Chè		Bố vợ	020051003315 08/5/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Định Công, Hà Nội	0		
2.14	Nguyễn Thị Chính		Mẹ vợ	031155011065 09/5/2021 Cục cảnh sát QLHCTTXH	Định Công, Hà Nội	0		
3.	Vũ Mộng Nương	002c137968	Thành viên HDQT	020168001672 20/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	162.897CP	4,11%	
3.1	Bùi Minh Bắc		Chồng	082001665 13/02/2013 CA Lạng Sơn	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
3.2	Bùi Vũ Khánh Linh		Con đẻ	082236912 14/07/2010 CA Lạng Sơn	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
3.3	Bùi Minh Quân		Con đẻ	082190993 02/08/2013 CA Lạng Sơn	36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
3.4	Vũ Thanh Danh		Em ruột	080801075 28/03/2007 CA Lạng Sơn	168 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	0		
3.5	Vũ Thanh			080962016	137 Bến Bắc, P.	0		

	Lịch		Em ruột	CA Lạng Sơn	Tam Thanh, TP Lạng Sơn			
3.6	Vũ Thanh Phương		Em ruột	081025148 23/06/2010 CA Lạng Sơn	15 Ngõ Đình Liệt, P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn	0		
3.7	Hoàng Anh Xuân		Em dâu	020176001580 16/04/2021 Cục CS QLHC về TTXH	168 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	0		
3.8	Nông Thủy Quỳnh		Em dâu	020174004226 26/05/2022 Cục CS QLHC về TTXH	137 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	0		
3.9	Đoàn Thu Hà		Em dâu		15 Ngõ Đình Liệt, P. Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn	0		
3.10	Vũ Thanh Dương		Bố đẻ		137 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	0		Đã chết
3.11	Trần Thị Hoà		Mẹ đẻ		137 Bến Bắc, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn	0		Đã chết
3.12	Bùi Minh Thuận		Bố chồng		36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		Đã chết
3.13	Dương Thị Hoa		Mẹ chồng		36 Lê Hồng Phong, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		Đã chết
4	Đỗ Thu Huyền	007C410159	Trưởng ban kiểm soát	080982191. 22/02/2008. CA Lạng Sơn	40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	64.843CP	1,63%	
4.1	Đỗ Văn Hoàng		Bố đẻ	033052007538 19/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	7/2 Chu Văn An. Vĩnh trại- Lạng Sơn	0		
4.2	Nguyễn Kim Nhung		Mẹ đẻ		7/2 Chu Văn An. Vĩnh trại- Lạng Sơn	0		Đã chết
4.3	Đỗ Minh Huệ		Em ruột	020183008398 07/11/2023 Cục CS QLHC về TTXH	Phủ Lộc IV- Vĩnh trại – Lạng Sơn	0		
4.4	Bùi Sỹ Ba		Em rể	040082012804 19/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Phủ Lộc IV- Vĩnh trại – Lạng Sơn	0		
4.5	Đỗ Thu Vân		Em ruột	020188007747 09/05/2021 Cục CS QLHC về TTXH	7/2 Chu Văn An. Vĩnh trại- Lạng Sơn	0	0	
4.6	Nguyễn Duy Tú		Em rể	063218883 06/08/2018 CA Lào Cai	TP Lào Cai- Lào Cai.	0		Không còn là người có liên quan do ly hôn
4.7	Vi Trung Dũng		Chồng	020081002259 20/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	0		
4.8	Vi Đỗ Hoàng Anh		Con ruột		40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	0		
4.9	Vi Đỗ Hải Phong		Con ruột		40 Phan Huy Chú- Chi Lăng- Lạng Sơn	0		
4.10	Vi Toàn Thắng		Bố chồng					Đã chết
4.11	Vi Thị Tươi		Mẹ chồng	0821901121 21/01/2009 CA Lạng Sơn	63 Trần Hưng Đạo- Chi Lăng- Lạng Sơn	0		
4.12	Viettel Lạng Sơn – CN Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội		Đỗ Thu Huyền là Giám đốc Viettel Lạng Sơn		Đường Hùng Vương- Xã Mai Pha- TP Lạng Sơn	0		

5.	Bế Thị Thu Hương	002c132636	Thành viên ban kiểm soát, người ủy quyền công bố thông tin	020179005086 09/5/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 7,Tổ 5 Khối 8, P. Đồng Kinh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
5.1	Chu Văn Khoa		Chồng	020078012498 24/6/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 7,Tổ 5 Khối 8, P. Đồng Kinh, TP Lạng Sơn,	0		
5.2	Chu Tiến Đoàn		Con đẻ	020202007118 06/9/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 7,Tổ 5 Khối 8, P. Đồng Kinh, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
5.3	Bế Văn Hoạch		Bố đẻ	020047000143 31/03/2001 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II, TT Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	0		
5.4	Phạm Thị Nhân		Mẹ đẻ	030154005043 31/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	0		
5.5	Bế Thị Nga		Chị ruột	020178000805 21/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Khu IV Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	0		
5.6	Bế Ngọc Vy		Em ruột	020082000924 31/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	0		
5.7	Sầm Văn Hóa		Anh rể	020078000648 31/03/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Khu IV Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	0		
5.8	Sái Kim Thoa		Em dâu	020183001071 11/06/2023 Cục CS QLHC về TTXH	Số 64 Khu II Thị trấn Đình Lập, H. Đình Lập, Lạng Sơn	0		
5.9	Hà Thị Quỳnh		Mẹ chồng	022157000869 07/02/2018 Cục CS QLHC về TTXH	Thôn 2 Xã Quảng Minh, Huyện Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh	0		
5.10	Chu Văn Linh		Bố chồng		Thôn 2 Xã Quảng Minh, Huyện Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh			Đã chết
6	Nguyễn Mai Thương	002c105703	Thành viên BKS	020194005115 04/08/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	106.913CP	2,70%	
6.1	Thái Đức Long		Chồng	034088013119 07/06/2022 Cục CS QLHC về TTXH	Số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0		
6.2	Thái Hà Minh Trâm		Con đẻ		Số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0		
6.3	Nguyễn Văn Quyết		Bố đẻ	033065006000 25/4/2021	29 Nguyễn Nhiễm, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng sơn	0		
6.4	Trịnh Tuyết Mai		Mẹ đẻ	020169001649	29 Nguyễn Nhiễm, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng sơn	0		
6.5	Nguyễn Hữu Phước		Em ruột	020200005439 26/01/2022 Cục CS QLHC về TTXH	29 Nguyễn Nhiễm, P. Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Lạng sơn	0		
6.6	Thái Văn Thanh		Bố Chồng	034060020943 01/09/2021	Lạc Thành Bắc, Tây Ninh, Tiền Hải, Thái Bình	0		
6.7	Hoàng Thị Liên		Mẹ chồng	034163019788 01/9/2021	Lạc Thành Bắc, Tây Ninh, Tiền Hải, Thái Bình	0		
7.	Lê Văn Do	002c132674	Kế toán	020074000417	Thôn Chi Mạc-	0		Miễn nhiệm.

			trưởng	08/04/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn			<i>nghi việc từ 04/04/2025</i>
7.1	Lê Thu Hiền		Vợ	02017600050108/4/ 2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.2	Trần Thu Huyền		Con đẻ	020303001313 Ngày cấp: 08/4/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.3	Lê Khôi Nguyễn		Con đẻ		Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.4	Lê Xuân Toàn		Anh ruột	020057000272 08/04/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Chi Mạc- Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.5	Hoàng Thị Thanh		Chị dâu	020156000170 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Chi Mạc- Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.6	Lê Thị Liên		Chị ruột	020160000170 25/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Chi Mạc- Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.7	Nguyễn Xuân Quý		Anh rể	024062000581 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.8	Lê Thị Minh		Chị ruột	020162000324 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.9	Lê Văn Tự		Anh ruột	020064000379 28/07/2024 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.10	Nguyễn Thị Diệp		Chị dâu	020167003366 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.11	Hoàng Văn Thứ		Anh rể	024068000696 28/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.12	Lê Thị Măng		Chị ruột	020172000441 29/03/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		
7.13	Lê Minh Hiền		Bố đẻ		Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		Đã chết
7.14	Hà Thị Lịch		Mẹ đẻ		Thôn Chi Mạc- Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Lạng Sơn	0		Đã chết
7.15	Trần Kiêm		Bố vợ	020044001735 13/8/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Khu 2, Thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.	0		
7.16	Ma Thị Biệt		Mẹ vợ	020148003694 18/11/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Khu 2, Thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.	0		
8	Chu Thị Len		Kế toán trưởng kiểm trưởng phòng tài chính - KHTH	020181010035 26/04/2023 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KDT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	0		Bổ nhiệm từ 04/4/2025

8.1	Chu Văn Nga		Bố đẻ	Số CCCD: 020049000333 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.2	Tào Thị Oanh		Mẹ chồng	Số CCCD: 037157010132 Cấp ngày: 09/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 33 Hùng Vương, Phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	0		
8.3	Vũ Ngọc Quang		Chồng	Số CCCD: 020078012250 Cấp ngày: 01/3/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.4	Vũ Ngọc Diệp		Con đẻ	Số CCCD: 020305000550 Cấp ngày: 07/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.5	Vũ Ngọc Khánh		Con đẻ	Số CCCD: 020309007885 Cấp ngày: 25/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.6	Vũ Hưng Phúc		Con đẻ	Giấy khai sinh số: 04 cấp ngày 09/01/2019. Số định danh: 020218006566	Số 54 Phố Lê Đức Thọ, KĐT Nam Hoàng Đồng, Xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.7	Chu Thị Vân		Chị gái	Số CCCD: 020174000145 Cấp ngày: 12/3/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44/35 ngõ 80 đường Tô Thị, phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.8	Chu Văn Nam		Anh trai	Số CCCD: 020076001818 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.9	Chu Văn Bằng		Anh trai	Số CCCD: 020079002014 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.10	Liều Văn Chảo		Anh rể	Số CCCD: 020062001402 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44/35 ngõ 80 đường Tô Thị, phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.11	Vi Thị Dung		Chị dâu	Số CCCD: 020181002057 Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.	0		
8.12	Phạm Thị Năng Khiếu		Chị dâu	Số CCCD: 020182002336	Khối 10, Phường Tam Thanh, TP	0		

				Cấp ngày: 20/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam.			
9	Nguyễn Văn Thanh	002c111894	Cổ đông lớn	036059003760 25/04/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 7 Nguyễn Huy Tư, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	703.193 CP	17,76%	
10	Nguyễn Thị Tú Oanh	011c090625	Cổ đông lớn	020169000072 22/12/2021 Cục CS QLHC về TT Xã hội	T5 12-02 REVIERAPOINT, 584 Huỳnh Tấn Phát, quận 7, TP Hồ Chí Minh	1.145.000CP	28,93%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đậu Trường Sinh	Người nội bộ, Cổ đồng lớn	558.042	14,099%	590.751	14,92%	Mua cổ phần
2.	Lê Văn Do	Người nội bộ	500	0,01%	0		Bán cổ phần
3.	Bé Thị Thu Hương	Người nội bộ	500	0,01%	0		Bán cổ phần
4	Đỗ Thu Văn	Người có liên quan	100	0.0025	0		Bán cổ phần

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi (BC)
- Lưu: HĐQT, BKS, VT



 T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH
 Nguyễn Kim Thảo